

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 03/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Vi Thanh Hà**.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Thái Quang Định** và bà **Phạm Thị Dung**.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Phương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 01/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/9/1994, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 1, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đinh Văn L** và bà **Nguyễn Thị L**; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 25/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Uông Bí. Có mặt.

***\* Bị hại:***

- Anh **Ngô Anh V**, sinh năm: 1979; Địa chỉ: thôn 1, xã G, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

***\* Những người làm chứng:***

- Anh **Ngô Đăng H**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: xóm 8, xã H, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

- Anh **Bùi Văn T**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tổ 2, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Anh **Nguyễn Đức D**, sinh năm: 1993; Địa chỉ: thôn 7, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Bà **Bùi Thị T**, sinh năm: 1957; Địa chỉ: tổ 4, khu H, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 26/8/2020, Đinh Văn L cùng anh Bùi Văn T và một số người bạn uống bia tại quán bia ở khu vực ngã tư khu B, phường P, thành phố Uông Bí. Khoảng 14 giờ cùng ngày, L mượn xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila biển kiểm soát 14H2-4466 của anh T, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. L lấy 01 chiếc dao dài khoảng 50cm, lưỡi và cán đều bằng kim loại màu trắng, bản rộng 5cm, mục đích đến khu vực bờ sông thuộc huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chặt cây làm bãi neo đậu thuyền. Khi L điều khiển xe mô tô đến khu vực đối diện Nhà máy cơ khí nâng hạ Quang Trung, phường P, do trước đó đã uống nhiều bia rượu nên L bị đổ xe. Đúng lúc này, hai anh Ngô Anh V và Ngô Đăng H điều khiển xe mô tô đi qua. Nghĩ là hai anh này va chạm vào đuôi xe của mình, L đuổi theo đến đường lên cầu Đá Bạc, thuộc tổ 1, khu Đ, phường P thì đuổi kịp. L điều khiển xe mô tô chặn ngang đầu xe của hai anh V, H. L dùng bản rộng của con dao mang theo người đập hai nhát vào lưng của anh H, một nhát vào lưng của anh V, rồi chém 01 nhát vào bắp tay phải của anh V. Sau đó, L điều khiển xe mô tô bỏ đi. Anh V được đưa đi bệnh viện điều trị. Cùng ngày, anh V đến Cơ quan điều tra – Công an thành phố Uông Bí trình báo sự việc và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với L.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 558/20/TgT ngày 21/9/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Ngô Anh V như sau: sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt ngoài cánh tay phải kích thước (5,3x0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Vết thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, chiều hướng phải sang trái.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSUB ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Đinh Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố.

Bị hại anh Ngô Anh V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện đúng như nội dung vụ án, về phần dân sự, anh V có đơn yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền 5.000.000đ.

Những người làm chứng anh Ngô Đăng H, anh Bùi Văn T, anh Nguyễn Đức D, chị Bùi Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ phù hợp nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng

đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/11/2020.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo L phải bồi thường cho bị hại anh Ngô Anh V số tiền 5.000.000đ.

*Bị cáo, bị hại không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

**[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng:** Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về tội danh và hình phạt:**

**Về tội danh:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 558/20/TgT ngày 21/9/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/8/2020, tại đường lên cầu Đá Bạc, thuộc tổ 1, khu Đ, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn L đã dùng dao (dài 50 cm, cả lưỡi dao và cán dao đều bằng kim loại, bản rộng 05cm) chém vào bắp tay phải anh Ngô Anh V gây thương tích, tổn hại 02% (hai phần trăm) sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “***Cố ý gây thương tích***” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

#### **Về hình phạt:**

***Hình phạt chính:***

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác. Bị cáo đã sử dụng rượu bia, không làm chủ được bản thân, dùng dao vô cớ gây thương tích cho anh Ngô Anh V, gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật, do đó cần có hình phạt tương xứng với mức độ vi phạm của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

*\* Tình tiết tăng nặng:* Không có.

*\*Tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

### **[3] Về trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra bị hại anh Ngô Anh V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổn thất về sức khỏe, chi phí khám chữa bệnh và giám định sức khỏe là 5.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Xét thấy thỏa thuận trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

**[4] Những tình tiết khác trong vụ án:** Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Attila biển kiểm soát 14H2-4466 bị cáo L mượn của anh T, trong quá trình điều tra anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập.

**[5] Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Văn L** phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo **Đinh Văn L** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 25/11/2020.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng: khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo **Đinh Văn L** phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Ngô Anh V số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất*

*phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **3. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, danh mục án phí Toà án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Đinh Văn L phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Vắng mặt bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vi Thanh Hà**